

NGUYỄN ÁI QUỐC - HỒ CHÍ MINH, NHÀ BÁO VĨ ĐẠI, NGƯỜI THẦY CỦA BÁO CHÍ CÁCH MẠNG VIỆT NAM

NGUYỄN THANH THỦY

Nguyễn Ái Quốc - Hồ Chí Minh là nhà báo biết sử dụng triệt để báo chí làm vũ khí chiến đấu trong công cuộc đấu tranh vì hòa bình, độc lập, dân chủ và tiến bộ xã hội. Bác cũng chính là người Việt Nam đầu tiên giương cao ngọn cờ chiến đấu của báo chí vô sản chống mọi kẻ thù của giai cấp vô sản và của dân tộc. Không chỉ là một cây bút đóng góp tích cực cho sự nghiệp cách mạng thế giới, Nguyễn Ái Quốc - Hồ Chí Minh còn để lại những dấu ấn sâu đậm trong lịch sử hình thành và phát triển báo chí Việt Nam. Trong nửa thế kỷ làm báo và viết báo, Nguyễn Ái Quốc - Hồ Chí Minh là người thầy vĩ đại, người sáng lập nền báo chí cách mạng Việt Nam. Người luôn nhận mình “có nhiều duyên nợ với báo chí”; Người đã sáng lập 09 tờ báo cách mạng, góp phần rất lớn trong công cuộc giữ và giành độc lập dân tộc trong thế kỷ XX. Người đã để lại một sự nghiệp báo chí đồ sộ trên 2.000 bài¹ (trong đó, có 1.524 bài sử dụng 53 bút danh khác nhau²) đăng trên các chuyên san, tạp chí, báo bằng các thứ tiếng Việt, Pháp, Trung, Nga, Anh,... Điều đặc biệt là, toàn bộ các bài báo của Người tập trung vào 01 đề tài duy nhất: “chống thực dân đế quốc, chống phong kiến địa chủ, tuyên truyền độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội”³. Đó cũng chính là hoài bão, lý tưởng cách mạng cao đẹp mà Người dẫn thân theo đuổi suốt cuộc đời.

*

Nguyễn Ái Quốc - Hồ Chí Minh, một cuộc đời “duyên nợ” cùng báo chí

Sự nghiệp báo chí của Chủ tịch Hồ Chí Minh gắn liền với thân thể và sự nghiệp cách



Dấu ấn của Nguyễn Ái Quốc - Hồ Chí Minh trên tờ Le Paria - Tờ báo đầu tiên do Người sáng lập trên đất Pháp

mạng vĩ đại của Người. Ngay từ những năm đầu hoạt động trong các phong trào cộng sản, công nhân quốc tế, người thanh niên yêu nước Nguyễn Ái Quốc đã sớm nhận rõ báo chí là một phương tiện hữu hiệu để truyền bá những tư tưởng tiến bộ, giáo dục chính trị đến mọi tầng lớp nhân dân lao động, một thứ vũ khí sắc bén để đấu tranh giai cấp, đấu tranh giải phóng dân tộc. Từ nhận thức đúng đắn đó, Bác đã “bén duyên” và “có nhiều duyên nợ với báo chí”⁴. Duyên nợ báo chí là một phần không thể thiếu trong sự nghiệp cách mạng, đôi khi cũng là niềm đam mê, thậm chí là cả thú vui gắn chặt với cuộc đời của Người. Với

quyết tâm vượt mọi khó khăn, trở ngại ra sức học tập lý luận, chính trị, học tập tiếng Pháp, lại được giúp đỡ nhiệt thành của một số bạn người Pháp, Người đã tập viết báo, làm báo và nhanh chóng trở thành một nhà báo được bạn đọc chú ý; cộng tác viên được nhiều tờ báo cách mạng có tiếng ở Pháp thời kỳ đó tin nhiệm.

Nguyễn Ái Quốc viết báo bằng nhiều thứ tiếng khác nhau. Ban đầu, Người viết bằng tiếng Pháp, một số ít bằng tiếng Anh, tiếng Hán, rồi sau đó mới là tiếng của dân tộc mình. Trong 5 năm đầu làm báo (1919-1924), thời kỳ hoạt động chủ yếu ở Pháp và Liên Xô, Người có 72 bài báo đăng trên các báo của phong trào công nhân và phong trào cộng sản Pháp⁵. Những bài báo đầu tiên của Người (viết trong năm 1919) dưới bút danh Nguyễn Ái Quốc – người yêu nước họ Nguyễn là những bài báo lên án thực dân Pháp và giai cấp thống trị:

- “*Yêu sách của nhân dân An Nam*” - l’Humanité và Le Populaire des Paris ngày 18/6/1919;

- “*Vấn đề bản xứ*” - l’Humanité ngày 02/8/1919;

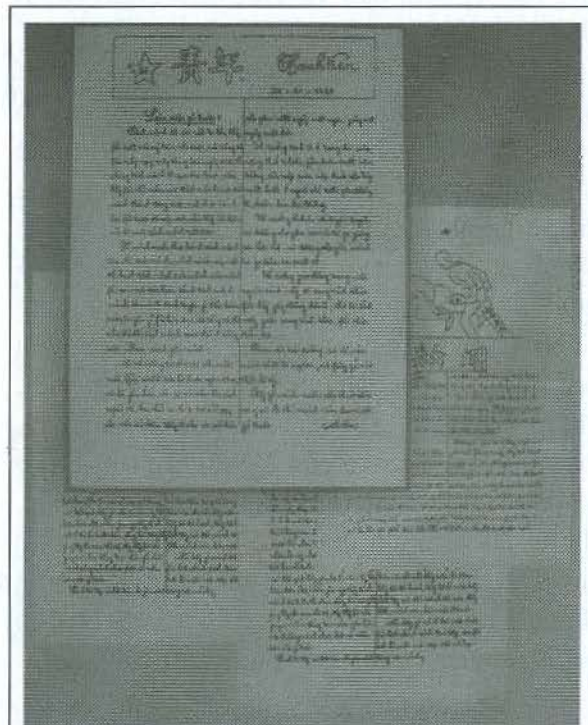
- “*Đông Dương và Triều Tiên*” - Le Populaire des Paris ngày 02/9/1930;

- “*Tâm địa thực dân*” và “*Thư gửi ông Utorây*” - Le Populaire des Paris ngày 14/10/1919.

Từ năm 1922 - 1924, hoạt động báo chí của Nguyễn Ái Quốc rất sôi nổi. Nhất là năm 1922, số bài báo của Người chiếm đến một nửa tổng số các bài Người viết từ năm 1919- 1924. Đáng chú ý là, bên cạnh những áng văn chính luận, Người bắt đầu sáng tác những bài văn học nghệ thuật, truyện và ký,... Cũng trong năm 1922, sự nghiệp báo chí cách mạng của Nguyễn Ái Quốc có những bước đột phá mới. Ngày 01/4/1922, Người sáng lập tờ La Paria (Người cùng khổ) - cơ quan ngôn luận của Hội Liên hiệp thuộc địa ngay giữa lòng Thủ đô Paris, trung tâm đầu não của giai cấp thống trị Pháp. Báo La Paria tồn tại tròn 4 năm (tháng 4/1922 - tháng 4/1926) xuất bản và phát hành 38 số, Nguyễn Ái Quốc chính là linh hồn và

cây bút chủ lực của tờ báo. Người đã đóng góp tổng cộng 48 bài, thuộc nhiều thể loại: xã luận, bình luận, kịch, tiểu phẩm, truyện và ký. Chỉ tính riêng thời kỳ Người làm Chủ bút tờ báo (trước khi đi Liên Xô vào tháng 6/1923), Người đã viết 33 bài viết, vẽ 5 tranh⁶. Thời kỳ hoạt động ở Liên Xô, Người viết 15 bài cho tờ báo⁷. Những bài báo của Nguyễn Ái Quốc đăng trên Le Paria không chỉ vạch trần chính sách áp bức, bóc lột của chủ nghĩa đế quốc nói chung và đế quốc Pháp nói riêng; mà còn góp phần vào việc truyền bá chủ nghĩa Mác – Lênin vào Việt Nam và các nước thuộc địa khác. *Le Paria* là “một luồng gió mới thổi đến các dân tộc bị áp bức”⁸.

Cuối năm 1924, đầu năm 1925, Nguyễn Ái Quốc rời Liên Xô đi Trung Quốc mở đầu cho thời kỳ hoạt động cách mạng ở Châu Á. Tại đây, Người cộng tác với một số tờ báo Trung Quốc và tiếp tục gửi bài cho các tờ báo



Báo Thanh niên – Tờ báo cách mạng Việt Nam đầu tiên do Nguyễn Ái Quốc – Hồ Chí Minh sáng lập ngày 21/6/1925

cách mạng ở Liên Xô, Pháp và Đức. Trong khoảng thời gian này, Người bắt liên lạc với phong trào cách mạng trong nước, mở trường huấn luyện chính trị để đào tạo cán bộ và sáng lập tổ chức *Việt Nam Thanh niên cách mạng đồng chí Hội*. Tháng 6/1925, Người sáng lập tờ "*Thanh niên*" - cơ quan ngôn luận của *Việt Nam Thanh niên cách mạng đồng chí Hội*, một tổ chức tiền thân của Đảng Cộng sản Việt Nam. Ngày 21/6/1925, "*Thanh niên*" xuất bản số đầu tiên đánh dấu cho sự ra đời của báo chí cách mạng Việt Nam⁹. Dưới sự chỉ đạo trực tiếp của Bác, "*Thanh niên*" ra hàng tuần, viết bằng tiếng Việt, in tại Quảng Châu Trung Quốc và được chuyển bí mật về nước, lưu hành nội bộ trong các chi hội của Việt Nam Thanh niên cách mạng đồng chí Hội. Đến tháng 4/1927, "*Thanh niên*" ra được 88 số. Báo gồm các mục: xã luận, bình luận, diễn đàn của phụ nữ, vấn đáp, thơ ca, tin tức, phê bình, trả lời bạn đọc,...

Sau khi sáng lập tờ "*Thanh niên*", Nguyễn Ái Quốc còn sáng lập báo "*Công Nông*" (tháng 12/1926), "*Lính Kách mệnh*" (tháng 02/1927). "*Công Nông*" và "*Lính Kách mệnh*" đều viết bằng tiếng Việt và theo quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lê nin.

Bước sang năm 1931, ở Việt Nam, phong trào Xô viết Nghệ Tĩnh trong nước đã phát triển thành cuộc biểu tình lớn để đấu tranh với kẻ thù. Từ nước ngoài, Nguyễn Ái Quốc đã viết bài "*Nghệ Tĩnh Đỏ*" ca ngợi tinh thần đấu tranh bất khuất của nhân dân Nghệ Tĩnh, bài viết được gửi đến Bộ Phương Đông của Quốc tế Cộng sản.

Năm 1941, sau 30 năm hoạt động ở nước ngoài, Nguyễn Ái Quốc trở về lãnh đạo nhân dân Việt Nam khởi nghĩa vũ trang giành chính quyền. Tại căn cứ địa Việt Bắc, Người đã sáng lập tờ "*Việt Nam độc lập*" của Tỉnh bộ Việt Minh (Cao Bằng). Báo "*Việt Nam độc lập*" ra số 1 (được đánh số là 101) ra ngày 1/8/1941 với ý nghĩa kế tục những tờ báo cách mạng ra

đời trước đó. Với 128 số báo xuất bản, (từ số 101-228), Báo Việt Nam độc lập đã góp phần góp phần quan trọng vào việc tuyên truyền cổ động, tổ chức nhân dân chuẩn bị cho giành chính quyền Cách mạng tháng Tám năm 1945 sau này.

Cách mạng tháng Tám năm 1945 thành công, mở ra một kỷ nguyên mới trong lịch sử phát triển của xã hội Việt Nam. Nhà báo Nguyễn Ái Quốc trở thành Chủ tịch nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa. Từ năm 1946-1954, hoạt động báo chí của Chủ tịch Hồ Chí Minh gắn liền với cuộc kháng chiến trường kỳ và thần thánh của dân tộc ta chống thực dân Pháp. Trong thời kỳ này, tác phẩm của Người không chỉ nhiều về số lượng mà còn đa dạng về thể loại. Người đã viết khoảng hơn 135 bài đăng trên báo Cứu quốc - cơ quan tuyên truyền cổ động của Tổng bộ Việt Minh. Từ năm 1947 đến 1950, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã viết khoảng 24 bài cho báo Sự thật - cơ quan của Trung ương của Đảng và một số bài cho

**TỔNG SỐ BÀI BÁO THEO BÚT DANH
CỦA BÁC HỒ TỪ NĂM 1919 ĐẾN 1969**

| | | | |
|-------------------|-----|--------------------|-----|
| 1- NGUYỄN ÁI QUỐC | 20 | 21- C.Đ. | 192 |
| 2- NGUYỄN | 1 | 22- V.K. | 1 |
| 3- NGUYỄN A.Đ. | 2 | 23- K.C. | 1 |
| 4- NG. A.Q. | 1 | 24- T. | 1 |
| 5- NGUYỄN ÁI QUỐC | 1 | 25- C.K. | 1 |
| (bút XX) | 1 | 26- C.K. | 1 |
| 6- NG. ÁI QUỐC | 1 | 27- TRẦN LỰC | 21 |
| 7- N.A.Q. | 2 | 28- A.K. | 21 |
| 8- N. | 1 | 29- CHIẾN SĨ | 4 |
| 9- WANG | 7 | 30- LA LẬP | 4 |
| 10- N.K. | 1 | 31- NỔI THẬT | 2 |
| 11- A.N. | 2 | 32- CHIẾN ĐẤU | 2 |
| 12- Đ.C. LIN | 1 | 33- T. LAN | 2 |
| 13- P.C. LIN | 1 | 34- THU GIANG | 1 |
| 14- P.C. LINH | 1 | 35- K.Y. | 1 |
| 15- LINH | 2 | 36- TUYẾT LAN | 1 |
| 16- Q.K. | 2 | 37- P.H.A. | 1 |
| 17- Q.Tr. | 1 | 38- TRẦN LAN | 2 |
| 18- A.G. | 2 | 39- KHUẤT TH. LAM | 1 |
| 19- X.Y.Z. | 1 | 40- LÊ THĂNG LONG | 1 |
| 20- Đ. | 1 | 41- C.H. KOPP | 1 |
| 21- T.T. | 2 | (T.H.A.-B.A.-M.A.) | 1 |
| 22- LÊ NHÂN | 1 | 42- THANH LAN | 1 |
| 23- T.J. | 252 | 43- NGUYỄN KIM | 1 |
| 24- ĐUY | 1 | 44- C.S. | 1 |
| 25- LÊ | 1 | 45- K.O. | 1 |
| 26- TÂN TRẠO | 1 | 46- L.T. BA | 1 |
| 27- P.X. | 1 | 47- VIỆT HỒNG | 1 |
| | 222 | 48- KHÔNG BÚT DANH | 1 |

Bảng thống kê các bài báo có bút danh của Nhà báo Nguyễn Ái Quốc - Hồ Chí Minh đăng Báo Nhân dân (đặc san tháng 6) năm 1985, trang 3. Tư liệu của Hội Nhà báo Việt Nam.

Tạp chí Sinh hoạt nội bộ của Đảng. Sau Đại hội II tháng 02/1952, Người chỉ đạo thành lập báo Nhân dân – cơ quan ngôn luận của Đảng. Ngoài sáng lập tổ chức hoạt động báo chí, Người còn là cộng tác viên lớn của nhiều tờ báo lớn trong và ngoài nước.

Từ năm 1954 đến 1969, thời kỳ đất nước ta có nhiều thử thách lớn, miền Bắc chuyển sang thời kỳ xây dựng chủ nghĩa, miền Nam bước vào cuộc chiến đấu mới, trực tiếp chống đế quốc Mỹ và tay sai. Ở thời kỳ này, ngòi bút của Nhà báo cách mạng Hồ Chí Minh hướng vào những yêu cầu và nhiệm vụ mới của cách mạng trong nước và thế giới. Người đã viết nhiều bài cho các báo trong nước nói về nhiệm vụ xây và chống. Người cũng viết nhiều bài nói về đồng bào và chiến sĩ miền Nam đã và đang anh dũng chiến đấu chống đế quốc Mỹ và bè lũ tay sai bán nước. Người nêu lên ý chí của 31 triệu dân Việt Nam vì độc lập, tự do, đoàn kết một lòng quyết tâm đánh thắng giặc Mỹ xâm lược. Người lên án và vạch rõ bản chất thật của đế quốc Mỹ. Cũng trong giai đoạn này Người còn viết một số tác phẩm cho các báo của Liên Xô như: “*Tình hữu nghị vô sản thắng lợi*” – Báo Tin tức (năm 1959), “*Ba mươi năm hoạt động của Đảng*” – Tạp chí Những vấn đề hòa hòa bình và chủ nghĩa xã hội, số 2, 1960, “*Lenin người thầy vĩ đại của cách mạng Việt Nam*” – Báo Sự thật (tháng 02/1962),...

Như vậy, nhìn lại cuộc đời trọn nửa thế kỷ “nhiều duyên nợ với báo chí” của Nguyễn Ái Quốc - Hồ Chí Minh, chúng ta thấy hoạt động báo chí đã gắn chặt và đi liền với cuộc đời hoạt động cách mạng của Người. Với Bác, làm báo chính là làm cách mạng, dấn thân vì cách mạng. Làm cách mạng chính là đấu tranh để xây dựng cái tốt, loại bỏ cái xấu, đấu tranh giành độc lập dân tộc và hạnh phúc cho nhân dân. Có lẽ, duyên nợ với báo chí của Người là như vậy.

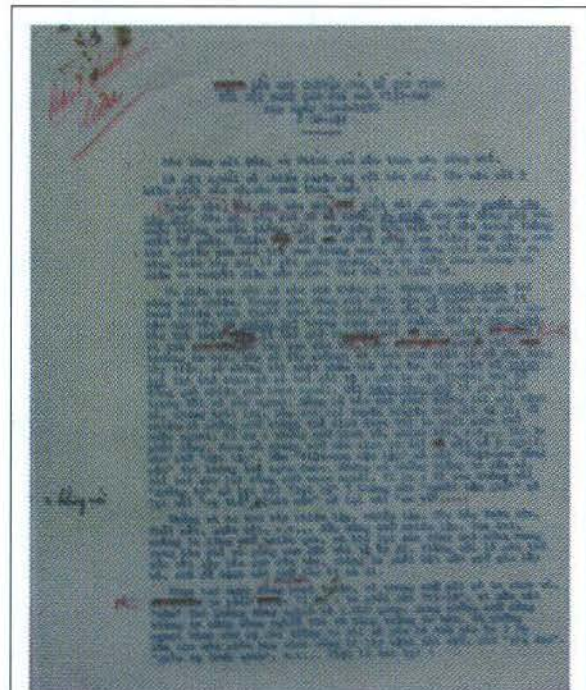
**

Những lời chỉ bảo ân tình, quý báu

Sinh thời, Nhà báo Hồ Chí Minh trên cương vị là Chủ tịch nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa luôn quan tâm và chú trọng đến công tác đào tạo, giáo dục và bồi dưỡng cho những người làm báo. Những lời chỉ bảo ân tình quý báu của Người về nghề báo và cách viết báo đã để lại những dấu ấn sâu đậm trong lý trí và tình cảm cho nhiều thế hệ nhà báo ở Việt Nam.

① **Người làm báo phải có lập trường chính trị vững chắc**

Báo chí theo quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh là báo chí cách mạng, báo chí không có lợi ích gì khác, không có mục đích gì khác là phụng sự lợi ích của Đảng, của Tổ quốc và của nhân dân. Báo chí là một mặt trận đấu tranh để “phò chính trừ tà”, tuyên truyền những giá trị tốt đẹp của chế độ mới, giáo dục đạo đức trong quần chúng nhân dân.



*Bài nói chuyện của Chủ tịch Hồ Chí Minh (có bút tích của Người) tại Đại hội lần thứ II Hội Nhà Báo Việt Nam, ngày 16/4/1959
Tài liệu lưu trữ của Hội Nhà báo Việt Nam.*

Do đó, người làm báo phải nắm vững đường lối báo chí vô sản của Đảng, đó là: phục vụ nhân dân, phục vụ cách mạng; là gắn chặt nhiệm vụ của báo chí với nhiệm vụ chung của toàn Đảng, toàn dân trong mọi thời kỳ cách mạng và phải ra sức vì nhiệm vụ chung đó; đồng thời không không thể tách rời khỏi mục đích, tôn chỉ, đối tượng, nội dung và hình thức của mỗi tờ báo: “*Báo chí chúng ta thì cần phải phục vụ nhân dân, phục vụ chủ nghĩa xã hội, phục vụ cho đấu tranh... Chính vì thế cho nên tất cả những người làm báo (người viết, người in, người sửa bài, người phát hành, v.v.) phải có lập trường chính trị vững chắc. Chính trị phải làm chủ. Đường lối chính trị đúng thì những việc khác mới đúng được. Cho nên báo chí của ta đều phải có đường lối chính trị đúng*”¹⁰.

② Người làm báo phải trung thực, khách quan, tôn trọng sự thật

Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh trung thực, khách quan, tôn trọng sự thật là một tiêu chuẩn đạo đức rất quan trọng trong hoạt động nghề nghiệp báo chí. Người nói:

“*Tuyên truyền, anh em nên chú ý một điều này nữa là bao giờ ta cũng tôn trọng sự thật. Có nói sự thật thì việc tuyên truyền của mình mới có nhiều người nghe*”¹¹;

“*Chưa điều tra, chưa nghiên cứu, chưa biết rõ, chớ nói, chớ viết*”¹²;

“*Không biết rõ, hiểu rõ, chớ nói, chớ viết. Khi không có gì cần nói, không có gì cần viết, chớ nói, chớ viết càn*”¹³;

“*Người tuyên truyền không điều tra, không phân tích, không nghiên cứu, không hiểu biết quần chúng, chỉ gặp sao nói vậy, bạ gì viết nấy, nhất định thất bại*”¹⁴;

“*Thường nói một chiều và đôi khi thổi phồng các thành tích, mà ít hoặc không nói đúng mức đến khó khăn và khuyết điểm của ta*”¹⁵;

“*Viết giản dị thôi, và phải đúng sự thật. Không được bịa ra*”¹⁶;

“*Không nên chỉ viết cái tốt và giấu đi cái xấu. Nhưng phê bình phải đúng đắn. Nêu cái hay, cái tốt thì phải có chừng mực, chớ phóng đại... Phê bình thì phải phê bình một cách thật thà, chân thành, đúng đắn*”¹⁷;

“*Viết phải thiết thực, “nói có sách, mách có chứng” tức là nói cái việc ấy ở đâu, thế nào, ngày nào, nó sinh ra thế nào, phát triển thế nào, kết quả thế nào?*”¹⁸.

Từ quan niệm trên, Người đòi hỏi các nhà báo trong mọi trường hợp khen cũng như chê đều với động cơ trong sáng, khách quan; không thể viết báo vì mục đích vụ lợi, cá nhân, ích kỷ. Nhà báo phải trung thực trong công việc. Báo chí phải phản ánh đúng những ý kiến xây dựng của nhân dân; nói lên tâm tư, nguyện vọng, kiến nghị của dân đối với công cuộc xây dựng đất nước. Báo chí phải đem đến cho công chúng niềm tin ở sự thật, tin ở sự nghiêm minh của pháp luật, đặc biệt tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, tin vào truyền thống cách mạng và nhân văn của nhân dân ta.

③ Tự đặt câu hỏi khi viết một bài báo

Khi chia sẻ kinh nghiệm viết báo mình với anh chị em làm báo và viết báo tại Đại hội lần thứ III của Hội nhà báo Việt Nam (08/9/1962), Chủ tịch Hồ Chí Minh nói: “*Kinh nghiệm của tôi là thế này: Mỗi khi viết một bài báo, thì tự đặt câu hỏi:*

Viết cho ai xem?

Viết để làm gì?

Viết thế nào cho phổ thông dễ hiểu, ngắn gọn dễ đọc?”¹⁹

Viết cho ai xem? (đối tượng phục vụ của báo chí là ai?). Người trả lời gọn gàng, dứt khoát: “*Viết cho đại đa số: Công - Nông - Binh*”. Theo quan điểm của Người: “*Báo chí ta không phải để cho một số ít người xem, mà để phục vụ nhân dân, để tuyên truyền giải thích đường lối, chính sách của Đảng và Chính phủ, cho nên phải có tính chất quần chúng và tinh thần chiến đấu*”²⁰.

Tính chất quần chúng theo Chủ tịch Hồ Chí Minh là một đặc tính nổi bật và là một trong những nguyên tắc quan trọng nhất của báo chí cách mạng, báo chí kiểu mới của giai cấp công nhân. Tính chất quần chúng thể hiện ở chỗ báo chí là công cụ để Đảng liên hệ mật thiết với quần chúng nhân dân, là phương tiện để Đảng vừa lãnh đạo, vừa học tập quần chúng nhân dân. Chính vì vậy, báo chí phải biết nói chuyện với quần chúng nhân dân, kịp thời phản ánh những nguyện vọng chính đáng của quần chúng, và phải lôi kéo được đông đảo quần chúng nhân dân tích cực tham gia công tác báo chí.

Viết để làm gì? (mục đích viết làm gì). Trả lời câu hỏi này Người nói: “Để giáo dục, giải thích, cổ động, phê bình. Để phục vụ quần chúng”. Người lập luận: “Thế thì viết cái gì? “Trong vấn đề này cũng phải có lập trường vững vàng: ta, bạn, thù thì viết mới đúng. Viết để nêu những cái hay, cái tốt của dân ta, của bộ đội ta, của cán bộ ta, của bạn ta. Đồng thời để phê bình những khuyết điểm của chúng ta, của cán bộ, của nhân dân, của bộ đội. Không nên chỉ viết cái tốt mà giấu cái xấu. Nhưng phê bình phải đúng đắn. Nêu cái hay, cái tốt, thì phải có chừng mực, chớ phóng đại. Có thể nào nói thế ấy. Bộ đội và nhân dân ta cũng đủ nhiều cái hay để nêu lên, không cần phải bịa đặt ra”²².

Viết như thế nào? Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, muốn viết báo trước hết phải có đầy đủ tài liệu. Vậy lấy tài liệu đâu để viết? Người chỉ phương pháp:

“Muốn có tài liệu thì phải tìm, tức là:

1. Nghe: lắng tai nghe các cán bộ, nghe các chiến sĩ, nghe đồng bào để lấy tài liệu mà viết.
2. Hỏi: hỏi những người đi xa về, hỏi nhân dân, hỏi bộ đội những việc, những tình hình ở các nơi.
3. Thấy: mình phải đi đến, xem xét mà thấy.
4. Xem: xem báo chí, xem sách vở. Xem báo chí trong nước, xem báo chí nước ngoài.
5. Ghi: những cái gì đã nghe, đã thấy, đã hỏi được, đã đọc được.”²³.

Viết như thế nào cho phổ thông dễ hiểu, ngắn gọn dễ đọc?

Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, báo chí viết ra “cốt là để giáo dục, cổ động; nếu người xem vừa không nhớ được, không hiểu được, là viết không đúng, nhằm không đúng mục đích. Mà muốn cho người xem hiểu được, nhớ được, làm được, thì phải viết cho đúng trình độ của người xem”²⁴, do vậy, một bài báo trước hết phải có bố cục rõ ràng, trình bày ngắn gọn; từ ngữ trong sáng, giản dị, dễ hiểu.

Để làm được như vậy, người viết báo cần phải: “tránh cái lối viết “rau muống” nghĩa là lằng nhằng “trường giang đại hải”, làm cho người xem như là “chất chất vào rừng xanh”²⁵.

“Phải viết gọn gàng, rõ ràng, vắn tắt. Nhưng vắn tắt không phải vừa cắt đầu, cắt đuôi, mà phải có đầu, có đuôi. Phải học cách nói, tiếng nói của quần chúng...”

Chớ ham dùng chữ. Những chữ mà không biết rõ thì chớ dùng...

Những chữ mà tiếng ta có, thì phải dùng tiếng ta...

Viết phải thiết thực, “nói có sách, mách có chứng”, tức là nói cái việc ấy ở đâu, thế nào, ngày nào, nó sinh ra thế nào, phát triển thế nào, kết quả thế nào?...”²⁶.

“Phải nắm lấy cái chính, không nên kể con cà con kê”²⁷.

Viết rồi phải thế nào?

Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh: “Viết rồi thì phải đọc đi, đọc lại. Thấy cái gì thừa, câu nào, chữ nào thừa, thì bỏ bớt đi. Đọc đi đọc lại 4, 5 lần đã đủ chưa? Chưa đủ. Đọc đi đọc lại, sửa đi sửa lại. Mình đọc mấy lần rồi cũng chưa đủ. Phải nhờ một số đồng chí công, nông, binh, đọc lại. Chỗ nào ngúc ngắc, chữ nào khó hiểu, họ nói ra cho thì phải chữa lại”²⁸.

Người nhắc nhở: “Chớ tự ái, tự cho bài của mình là “tuyệt” rồi. Tự ái tức là tự phụ, mà tự phụ là kẻ địch dữ tợn nó ngăn chặn con đường tiến bộ của chúng ta”²⁹.

Những lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh trên đây tuy ngắn gọn, súc tích, nhưng rất đầy đủ, toàn diện và vô cùng sâu sắc. Những lời dạy của Người không những để lại những dấu ấn sâu đậm trong lý trí và tình cảm của rất nhiều nhà báo thế hệ trước đây; mà còn là bài học có giá trị lớn về lý luận và thực tiễn đối với công tác báo chí, đối với những người làm báo và viết báo hôm nay.

Tóm lại, sự nghiệp cách mạng và sự nghiệp báo chí của Chủ tịch Hồ Chí Minh rất phong phú và vô cùng lớn lao. Trong nửa thế kỷ gần bó báo chí, “có nhiều duyên nợ với báo chí”, Người đã để lại cho chúng ta một di sản báo chí cách mạng vô cùng quý báu. Những bài viết của Người không chỉ thể hiện quan điểm, tư tưởng về cách mạng, về thời đại, về nhân dân, mà còn có giá trị to lớn nhiều mặt về văn hóa, giáo dục và các lĩnh vực khác của đời sống xã hội. Phương pháp làm báo mới mẻ, tiến bộ của Bác không chỉ phù hợp với sự phát triển của báo chí cách mạng Việt Nam mà còn phù hợp với nền báo chí hiện đại trên thế giới. Trọn đời cống hiến cho sự nghiệp cách mạng, Chủ tịch Hồ Chí Minh không những là người thầy vĩ đại của cách mạng Việt Nam, lãnh tụ kính yêu của giai cấp công nhân và của cả dân tộc Việt Nam, một chiến sĩ xuất sắc, một nhà hoạt động lỗi lạc của phong trào cộng sản quốc tế và phong trào giải phóng dân tộc, mà Người còn là một nhà báo vĩ đại, một biểu tượng mẫu mực, một tấm gương sáng ngời cho các thế hệ làm báo học tập noi theo ■

Chú thích:

1. Nguyễn Thành. Sự nghiệp báo chí của Chủ tịch Hồ Chí Minh, NXB Khoa học Xã hội Hà Nội, H-1988, trang 10.

2. Bảng thống kê các bài báo có bút danh của Nhà báo Nguyễn Ái Quốc-Hồ Chí Minh. Báo Nhân dân (đặc san tháng 6) năm 1985, trang 3.

3,4,10,20. Trích dẫn từ Bài nói chuyện của Chủ tịch Hồ Chí Minh tại Đại hội lần thứ II Hội Nhà Báo Việt Nam, ngày 16/4/1959, Tài liệu lưu trữ Hội Nhà báo Việt Nam.

5. Nguyễn Thành. Sự nghiệp báo chí của Chủ tịch Hồ Chí Minh, NXB Khoa học Xã hội Hà Nội, H-1988, trang 20.

6. Sdd, trang 62.

7. Sdd, trang 75.

8. Trần Dân Tiên. Những mẩu chuyện về đời hoạt động của Hồ Chủ tịch, NXB Sự thật, H: 1975, trang 45.

9. Quyết định số 52-QĐ/TW ngày 5 tháng 2 năm 1985 của Ban Bí thư, quyết định lấy ngày 21/6 hàng năm là “Ngày báo chí Việt Nam” Nguồn:http://www.cpv.org.vn/cp/Modules/News/NewsDetail.aspx?co_id=30555&cn_id=192794

11. Lời căn dặn cán bộ tuyên truyền. Hồ Chí Minh toàn tập, NXB Chính trị Quốc gia. H:2000, tập 4, (1945-1946), trang 369.

12, 14. Hồ Chí Minh toàn tập. NXB Chính trị Quốc gia. H:2000, tập 5 (1947-1949), trang 537.

13. Hồ Chí Minh toàn tập. NXB Chính trị Quốc gia. H:2000, (1947-1949), trang 539.

15. Bài nói chuyện tại Đại hội lần thứ III của Hội nhà báo Việt Nam (8-9-1962). Hồ Chí Minh toàn tập. NXB Chính trị Quốc gia. H:2000, tập 10 (1960-1962), trang 614.

16. Hồ Chí Minh toàn tập. NXB Chính trị Quốc gia. H:2000, tập 12 (1966-1969), trang 568.

17,22,23. Hồ Chí Minh toàn tập. NXB Chính trị Quốc gia. H:2000, tập 7 (1953-1955), trang 118.

18,24,25,27,28. Hồ Chí Minh toàn tập. NXB Chính trị Quốc gia. H:2000, tập 7 (1953-1955), trang 120.

19,29. Hồ Chí Minh toàn tập. NXB Chính trị Quốc gia. H:2000, tập 10 (1960-1962), trang 615.

21. Hồ Chí Minh toàn tập. NXB Chính trị Quốc gia. H:2000, tập 7 (1953-1955), trang 117.